

Bản án số: 10/2017/HSST
Ngày 05 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Long

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Công Văn

2. Ông: Lương Mãn Doanh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Châu Giang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, tham gia phiên toà: Ông Vàng Mí Chứ - Kiểm sát viên.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Mua Mí Chứ

Trú tại: Thôn Pải Lũng xã Pải Lũng huyện Mèo Vạc tỉnh Hà Giang

Ngày 05 tháng 7 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2017/HSST, ngày 09 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

GIÀNG MÍ S, tên gọi khác: Giàng Pà S, sinh năm 1986; tại thị trấn Đ huyện Đ tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn Q thị trấn Đ huyện Đ tỉnh Hà Giang; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Không; nghề nghiệp: Làm nương; con ông Giàng Xì C, sinh năm 1969 và bà Vàng Thị D, sinh năm 1968; vợ: Hầu Thị Ch, sinh năm 1990; có 02 con, con lớn 06 tuổi, con nhỏ 03 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/02/2017 hiện đang tạm giam tại Công an huyện Đ tỉnh Hà Giang, “có mặt”.

- Người bị hại: Bà Ly Thị Tr, sinh năm 1947

Nơi cư trú: Thôn Q thị trấn Đ huyện Đ tỉnh Hà Giang, “có mặt”.

- Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Trợ giúp viên pháp lý;

Nơi làm việc: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Giàng Mí S bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Hà Giang truy tố về hành vi phạm tội sau:

Bà Ly Thị Tr, sinh năm 1947 sống một mình tại thôn Q thị trấn Đ huyện Đ tỉnh Hà Giang, năm 2010 sau khi Giàng Mí S lấy vợ đã đến ở cùng với bà Ly Thị Tr (bà Tr là bà nội); đến giữa năm 2011 giữa bà Ly Thị Tr và Giàng Mí S xảy ra mâu thuẫn, bà Ly Thị Tr và Giàng Mí S đã dùng phen tre ngăn nhà ra ở riêng, bà Ly Thị Tr ở một gian; vợ chồng Giàng Mí S và hai con ở hai gian, trong quá trình sinh sống giữa hai người thường cãi nhau. Ngày 22 tháng 01 năm 2017 Giàng Mí S đi đám ma tại xã L huyện Đ sau đó về nhà ngủ, đến khoảng 20 giờ 30 phút khi Giàng Mí S tỉnh dậy nghe thấy bà Tr lẩm bẩm chửi nhưng không nói rõ tên ai, Giàng Mí S nghĩ bà Tr chửi mình nên đã lên tiếng cãi nhau với bà Tr. Giàng Mí S đi sang gian nhà bà Tr ở nhưng bà Tr đã chốt cửa bên trong, Giàng Mí S không vào được nên quay về, thấy bà Tr vẫn tiếp tục chửi. Giàng Mí S đã dùng tay phá vách ngăn bằng phen tre nhưng không được, Giàng Mí S lấy chiếc xẻng có cán làm bằng gỗ tròn để phá vách ngăn, sau khi phá được vách ngăn Giàng Mí S lao chiếc xẻng về phía bà Tr nhưng không trúng người. Giàng Mí S tiếp tục đi ra phía cửa cầm một đoạn gậy bằng gỗ tròn, dài 01 m, đường kính đầu to 05cm, đầu nhỏ 04cm, đi qua chỗ vách ngăn đã bị phá, sang gian nhà của bà Tr, thấy vậy bà Tr cũng cầm một đoạn gậy dùng chống cửa để đề phòng. Giàng Mí S dùng hai tay cầm gậy vụt một phát từ trên xuống dưới, bà Tr giơ gậy lên đỡ thì bị gậy của Giàng Mí S vụt trúng làm rơi xuống đất, đồng thời gậy của Giàng Mí S đã vụt trúng vai trái bà Tr, Giàng Mí S tiếp tục giơ gậy lên vụt phát thứ hai, bà Tr giơ tay trái lên ngang đầu để đỡ thì bị gậy của Giàng Mí S vụt trúng cổ tay. Do bị đánh đau bà Tr mở cửa bỏ chạy đến nhà anh Thào Mí Th (là con rể bà Tr) và nói lại toàn bộ sự việc, anh Thào Mí Th đã đưa bà Tr đi trình báo với Công an thị trấn Đ, sau đó đưa bà Tr đến Bệnh viện đa khoa huyện Đ để điều trị, đến ngày 28 tháng 01 năm 2017 bà Tr được ra viện.

- Tại bản kết luận giám định số 15/TgT ngày 10/02/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Giang kết luận:

1/ Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy xương quay cẳng tay bên trái trục xương lệch;

2/ Tại thời điểm giám định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể gây nên là: 9% (*Chín phần trăm*);

3/ Kết luận khác: “Hiện tại tổn thương cẳng tay trái còn bó bột, đang trong giai đoạn can liền, hạn chế vận động. Vậy đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ trung cầu giám định bổ sung khi xương đã can liền (thời gian khoảng 03 tháng sau)”.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số: 40/TgT ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Giang kết luận:

1/ Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy cũ di lệch đầu dưới xương quay tay trái can lệch, hạn chế vận động khớp cổ tay trái;

2/ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bà Ly Thị Tr tại thời điểm giám định là 12% (*Mười hai phần trăm*).

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Hà Giang, truy tố Giàng Mí S về tội: “Cố ý gây thương” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Giàng Mí S đã thừa nhận: Vào khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 22 tháng 01 năm 2017 đã thực hiện hành vi dùng gậy gỗ đánh bà Ly Thị Trự, sinh năm 1947; trú tại thôn Q thị trấn Đ huyện Đ tỉnh Hà Giang, làm bà Ly Thị Tr bị gãy tay trái với tỷ lệ thương tích 12% (*Mười hai phần trăm*).

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Mí S phạm tội: Cố ý gây thương tích và áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xử phạt Giàng Mí S từ 02 năm tù đến 03 năm tù; xử lý vật chứng; án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Giàng Mí S không có ý kiến gì đối đáp, tranh luận với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã trình bày tại phiên tòa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại trình bày: Nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, đã truy tố đối với bị cáo Giàng Mí S về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về trách nhiệm dân sự, nhất trí với sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa người bị hại bà Ly Thị Tr và bị cáo Giàng Mí S tại phiên tòa hôm nay, theo đó bị cáo Giàng Mí S đồng ý bồi thường cho bà Ly Thị Tr tổng số tiền là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Mí S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai

mà bị cáo đã khai trước đó trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án tại các bút lục số 71 đến bút lục số 84 và bút lục số 139 đến 140. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ như:

[3] Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng bản ảnh từ bút lục số 43 đến bút lục số 46; Biên bản thực nghiệm điều tra vụ án bút lục số 55; Biên bản thu giữ đồ vật tài liệu bút lục số 67; Lời khai người bị hại từ bút lục số 88 đến bút lục số 101; Lời khai người làm chứng từ bút lục số 124 đến bút lục số 132; Bản giám định pháp y thương tích số 15/TgT ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang, bút lục số 06; Bản giám định pháp ý thương tích bổ sung số 40/TgT ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang, bút lục số 39. Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Giàng Mí S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Giàng Mí S là có căn cứ pháp luật.

[5] Từ những chứng cứ nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 22 tháng 01 năm 2017, Giàng Mí S đã thực hiện hành vi dùng gậy gỗ đánh bà Ly Thị Tr, sinh năm 1947; trú tại thôn Q thị trấn Đ huyện Đ tỉnh Hà Giang, hậu quả làm bà Tr bị tổn thương tích với tỷ lệ hiện tại là 12% (*Mười hai phần trăm*). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại Điều 104 của Bộ luật Hình sự, tại Điều này quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a) Dùng huy khí nguy hiểm;

b)

đ) Đối với ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình.

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến điểm k khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

[6] Nhận thấy hành vi phạm tội của Giàng Mí S là nghiêm trọng, gây nguy lớn cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đạo đức gia đình và xã hội, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết nhất định về pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội với chính bà nội của mình. Vì vậy, cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Xét thấy, bị cáo Giàng Mí S là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, ở địa phương bị cáo chưa bị tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự nhằm thể hiện chính sách pháp luật của Nhà nước.

[8] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tỉnh Hà Giang đã thu giữ của Giàng Mí S: 01 đoạn gỗ dài 01 mét, đường kính đầu to 05cm; đầu nhỏ 04cm; 01 chiếc xẻng có cán bằng gỗ dài 84cm, lưỡi xẻng 23cm x 25cm. 01 đoạn gậy gỗ dài 1,3 mét, đường kính đầu to 06cm, đầu nhỏ 05cm; của bà Tr dùng để chống cửa. Xét thấy các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà Ly Thị Tr yêu cầu bị cáo Giàng Mí S phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) nhưng bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Giàng Mí S nhất trí thỏa thuận bồi thường cho bà Ly Thị Tr tổng số tiền là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) như bà Ly Thị Tr yêu cầu. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Giàng Mí S và bà Ly Thị Tr tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Giàng Mí S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Giàng Mí S** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.
- Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt Giàng Mí S 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt (27 tháng 02 năm 2017).
- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Giàng Mí S chịu trách nhiệm bồi thường cho bà Ly Thị Tr, sinh năm 1947; trú tại thôn: Quán Dín Ngài thị trấn Đồng Văn huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, tổng số tiền là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi nợ cơ theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chưa thi hành, tương ứng với thời gian chưa thi hành xong.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) đoạn gậy bằng gỗ dài 01 mét, đường kính đầu to 05cm, đầu nhỏ

04cm; 01 (Một) đoạn gậy gỗ dài 1,3 mét, đường kính đầu to 06cm, đầu nhỏ 05cm; 01(Một) chiếc xẻng, lưỡi xẻng rộng 23cm, dài 25cm, cán bằng gỗ tròn dài 84cm.

Tình trạng, đặc điểm của các vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tỉnh Hà Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tỉnh Hà Giang ngày 14 tháng 6 năm 2017.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Giàng Mí S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự; 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Báo cho bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- Sở tư pháp Hà Giang;
- VKSND huyện Đ (2 bản);
- Công an huyện Đ (2 bản);
- THADS huyện Đ;
- Người bào chữa (bà Thủy);
- UBND thị trấn Đ;
- Bị cáo Giàng Mí S;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Xuân Long